HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/TB - HVPNVN

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO
Tuyển dụng nhân sự năm 2024

Thực hiện Nghị quyết Hội đồng Học viện và kế hoạch tuyển dụng nhân sự năm 2024, Học viện Phụ nữ Việt Nam thông báo tuyển dụng như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Người dự tuyển đáp ứng các điều kiện sau:

- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Là công dân Việt Nam và đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên, còn ít nhất 10 năm công tác so với tuổi nghỉ hưu theo quy định định (trừ người có trình độ Tiến sĩ, học hàm Phó Giáo sư, Giáo sư và một số vị trí tuyển dụng có yêu cầu độ tuổi cụ thể);
- Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, trung thực; nhiệt tình, trách nhiệm với công việc;
- Có đủ sức khoẻ và điều kiện thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;
- Có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu theo vị trí việc làm tuyển dụng.

2. Số lượng, vị trí việc làm, yêu cầu tuyển dụng

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo và ưu tiên trong xét tuyển
1.	Giảng viên Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	01	Tiến sĩ	- Các ngành: Du lịch, Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành, Quản trị khách sạn. - Các ngành Việt Nam học, Nhân học, Dân tộc học phải có kinh nghiệm giảng dạy hoặc nghiên cứu về du lịch, lữ hành. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học. + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn. + Học hàm, học vị: Phó giáo sư, Giáo sư.
		01	Thạc sĩ	- Các ngành: Du lịch, Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành, Quản trị khách sạn. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn.

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo và ưu tiên trong xét tuyển
				+ Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
2.	Giảng viên Kinh tế và tài chính	02	Tiến sĩ	- Các ngành khối kinh tế học (3101, không bao gồm kinh tế chính trị), Tài chính - ngân hàng, công nghệ tài chính, thống kê. - Ưu tiên: + Kinh tế số, công nghệ tài chính, tài chính, toán kinh tế. + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó Giáo sư, Giáo sư
		01	Thạc sĩ	- Các ngành khối kinh tế học (3101, không bao gồm kinh tế chính trị), Tài chính - ngân hàng, công nghệ tài chính, thống kê. - Ưu tiên: + Kinh tế số, công nghệ tài chính, tài chính, toán kinh tế. + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
3.	Giảng viên Quản trị kinh doanh	02	Tiến sĩ	- Các ngành khối kinh doanh (3401) hoặc quản trị nhân lực. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó giáo sư, Giáo sư
		02	Thạc sĩ	- Các ngành khối kinh doanh (3401). - Ưu tiên: + Ngành Marketing hoặc Thương mại điện tử. + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo và ưu tiên trong xét tuyển
4.	Giảng viên Luật	02 (01 làm việc tại Phân hiệu)	Tiến sĩ	- Các ngành thuộc khối Luật (3801). - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm, học vị: Phó giáo sư, Giáo sư
		04 (02 làm việc tại Phân hiệu)	Thạc sĩ	- Các ngành: Luật Kinh tế, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
5.	Giảng viên báo chí truyền thông	01	Tiến sĩ	- Các ngành: Nhóm ngành Báo chí và Truyền thông (3201). - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó giáo sư, Giáo sư
		01	Thạc sĩ	- Các ngành: Nhóm ngành Báo chí và Truyền thông (3201). - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
6.	Giảng viên văn hoá truyền thông	01	Tiến sĩ	Các ngành: Truyền thông, Quan hệ công chúng, Truyền thông quốc tế, Văn hoá, Ngữ văn. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó giáo sư, giáo sư
		01	Thạc sĩ	Các ngành: Quản trị truyền thông, Quan hệ công chúng, Truyền thông quốc tế. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo và ưu tiên trong xét tuyển
7.	Giảng viên mỹ thuật đa phương tiện	01	Tiến sĩ	Các ngành: Nghệ thuật điện ảnh - truyền hình, nhóm ngành Mỹ thuật (2101), nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng (2104). - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó giáo sư, Giáo sư
8.		01	Thạc sĩ	Các ngành: Nghệ thuật điện ảnh - truyền hình, nhóm ngành Mỹ thuật (2101), nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng (2104). - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Đang nghiên cứu sinh
9.	Giảng viên tâm lí	02 (01 làm việc tại Phân hiệu)	Tiến sĩ	- Tất cả các cấp học thuộc ngành Tâm lý học - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó giáo sư, Giáo sư
		01 làm việc tại Phân hiệu	Thạc sĩ	- Tất cả các cấp học thuộc ngành Tâm lý học - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
10.	Giảng viên – Viện công nghệ thông tin	01	Tiến sĩ	- Các ngành: khối ngành Máy tính (4801) và Công nghệ thông tin (4802) và sư phạm tin học. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm, học vị: Phó giáo sư, Giáo sư

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo và ưu tiên trong xét tuyển
		01	Thạc sĩ	- Các ngành: khối ngành Máy tính (4801) và Công nghệ thông tin (4802) và sư phạm tin học. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
11.	Nghiên cứu viên	01	Tiến sĩ	- Các ngành thuộc khối: Luật, Kinh tế, kinh doanh. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm làm nghiên cứu trong viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học + Công bố khoa học quốc tế đạt chuẩn + Học hàm: Phó giáo sư, Giáo sư
12.	Chuyên viên quản lý nguồn nhân lực	01	Cử nhân	- Các ngành: Quản trị nhân sự, nhân lực - Ưu tiên: + Kinh nghiệm ít nhất 12 tháng làm công việc liên quan quản lý nhân sự + Học vị: thạc sĩ, tiến sĩ
13.	Chuyên viên Khảo thí và bảo đảm chất lượng	01	Cử nhân	- Các ngành: Đo lường và Đánh giá trong giáo dục, Quản lý chất lượng, Quản lý giáo dục, Giáo dục học, Luật. - Ưu tiên: + Có kinh nghiệm ít nhất 12 tháng làm các công tác về đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục đại học + Học vị: Thạc sĩ, Tiến sĩ
14.	Chuyên viên Quản trị hệ thống CNTT	01	Cử nhân/Kỹ sư	- Các ngành: khối Máy tính (74801) và Công nghệ thông tin (74802) và sư phạm tin học. - Ưu tiên: + Kinh nghiệm ít nhất 12 tháng làm quản trị hệ thống CNTT tại các cơ sở giáo dục + Học vị: Thạc sĩ, Tiến sĩ

STT	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo và ưu tiên trong xét tuyển
15.	Chuyên viên Đào tạo	01	Thạc sĩ	- Các ngành: Kinh doanh, Kinh tế, Quản lý giáo dục, CNTT, Máy tính, Truyền thông. - Ưu tiên: + Có kinh nghiệm ít nhất 12 tháng trong quản lý đào tạo sau đại học + Học vị: Tiến sĩ hoặc đang nghiên cứu sinh
16.	Chuyên viên quản trị cơ sở vật chất	01 làm việc tại Phân hiệu	Cử nhân/kỹ sư	- Các ngành: Điện, Điện tử, Công nghệ thông tin, Quản trị kinh doanh, Xây dựng - Ưu tiên: + Có kinh nghiệm ít nhất 12 tháng làm các công tác về quản trị cơ sở vật chất.

Ghi chú:

- Kinh nghiệm giảng dạy đại học, sau đại học là những người có ít nhất 1 năm (2 học kỳ) trước thời điểm dự tuyển tham gia giảng dạy hệ đại học chính quy, sau đại học các môn học chuyên sâu của ngành dự tuyển.

- Các khối ngành, chuyên ngành đào tạo được tuân thủ theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các ngành trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, ưu tiên đối sánh theo danh mục mã ngành hệ đại học; đối chiếu theo bằng cấp cao nhất mà ứng viên đạt được.

- Các trường hợp ưu tiên: chỉ cần đạt 1 trong các ưu tiên là được cộng điểm ưu tiên; học hàm, học vị càng cao điểm ưu tiên càng cao. Tổng điểm ưu tiên tất cả các trường hợp không quá 10% tổng điểm tối đa của các môn thi (không tính các điểm điều kiện). Nghiên cứu sinh (NCS) được cộng điểm ưu tiên nếu đã hoàn thành nghiêm thu luận án cấp sơ sở.

- Các ứng viên trúng tuyển đang là công chức, viên chức làm việc theo hợp đồng làm việc sẽ được xem xét ký hợp đồng làm việc và công nhận viên chức theo quy định.

II. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Đối với vị trí giảng viên

Sau khi đánh giá hồ sơ đạt yêu cầu, mỗi ứng viên chuẩn bị 03 giáo án thuộc 3 chương khác nhau trong học phần hệ đại học của Học viện, mỗi giáo án chuẩn bị cho 1 giờ thực hành giảng 1 giờ tín chỉ 50 phút theo 01 giáo án do Hội đồng đánh giá chọn và trả lời câu hỏi kiểm tra kiến thức chuyên môn của thành viên Hội đồng.

2. Đối với vị trí nghiên cứu viên

Sau khi đánh giá hồ sơ đạt yêu cầu, mỗi ứng viên chuẩn bị 03 đề cương nghiên cứu liên quan đến chuyên ngành được đào tạo, mỗi đề cương chuẩn bị cho 1 giờ trình

bày theo mẫu do Học viện cung cấp. Ứng viên trình bày 01 đề cương do hội đồng đánh giá chọn và trả lời câu hỏi kiểm tra kiến thức chuyên môn của thành viên Hội đồng.

3. Đối với các vị trí khác

Sau khi đánh giá hồ sơ đạt yêu cầu, các ứng viên tham gia thi viết chuyên ngành theo vị trí tuyển dụng, thời gian 120 – 150 phút.

4. Chung cho các vị trí

- Phỏng vấn trực tiếp của Ban Giám đốc Học viện (điểm điều kiện)
- Tính điểm ưu tiên theo Thông báo tuyển dụng.

Ghi chú: Trường hợp chỉ có 01 ứng viên đủ điều kiện để dự tuyển vào 01 vị trí cụ thể nào đó, Học viện có thể chủ động không tổ chức thi tuyển.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Bản sao công chứng các văn bằng chuyên môn, bảng điểm ở các trình độ theo chuyên ngành cần tuyển hoặc ở trình độ cao hơn và các văn bằng khác liên quan (nếu có); bằng khen, giấy chứng nhận, bài viết đăng trên báo, tạp chí…

2. Bản tóm tắt quá trình học tập, kinh nghiệm công tác; tài liệu minh chứng về các kinh nghiệm, ưu tiên được đề cập trong yêu cầu tuyển dụng;

3. Đơn xin dự tuyển/xét tuyển (viết tay) ghi rõ cam kết làm việc tại Học viện ít nhất 5 năm kể từ ngày được tuyển dụng, tự lo nhà ở, phương tiện đi lại;

4. Sơ yếu lý lịch tự thuật (Mẫu 2C/BNV-2008) đối với vị trí chuyên viên có dán ảnh 4 x 6cm, có xác nhận của cơ quan hoặc xã/phường nơi cư trú (thời gian xác nhận tính đến ngày nộp hồ sơ không quá 6 tháng);

5. Lý lịch khoa học theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với vị trí giảng viên, nghiên cứu viên có dán ảnh 4 x 6cm, có xác nhận của cơ quan hoặc xã/phường nơi cư trú (thời gian xác nhận tính đến ngày nộp hồ sơ không quá 6 tháng).

6. Bản sao công chứng: giấy khai sinh; giấy tờ tùy thân (chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước/hộ chiếu còn thời hạn 3 năm);

7. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 90 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

Lưu ý:

- Toàn bộ hồ sơ được tập hợp trong 01 túi hồ sơ có ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ liên hệ, số điện thoại di động, địa chỉ gửi thư, email (nếu có) và danh mục tài liệu của hồ sơ.
- Học viện không trả lại hồ sơ nếu không tham gia thi tuyển (hoặc không trúng tuyển).

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian nhận hồ sơ

Nhận hồ sơ dự tuyển từ 16/02/2024 đến 01/3/2024, trong giờ hành chính.

2. Thời gian thi

Dự kiến từ 05-08/3/2024 (sẽ có thông báo cụ thể về thời gian, nội dung chuẩn bị và các yêu cầu khác đến các thí sinh đủ điều kiện dự thi qua email).

3. Địa điểm nộp hồ sơ

Phòng Tổ chức Hành chính, tầng 14, tòa nhà A2, số 68 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội. Số điện thoại liên hệ: 0989186620.

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

PGS, TS. Trần Quang Tiến

Nơi nhận:
- Chủ tịch Hội đồng Học viện (để B/c);
- Thành viên Ban Giám đốc;
- Website Học viện;
- Lưu: VT, TCHC.